

Số: 79 /CTr-UBND

Hà Giang, ngày 27 tháng 3 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến, "tự chuyển hóa" trong nội bộ

Thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến, "tự chuyển hóa" trong nội bộ (gọi tắt là Nghị quyết 25/NQ-CP, UBND tỉnh đã sao lục số 31/UBND-SY ngày 15/02/2017 gửi các cơ quan, đơn vị để thực hiện); Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 14/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XII của Đảng về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ (gọi tắt là Kế hoạch 138-KH/TU);

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để Ủy ban nhân dân tỉnh và các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai sâu sắc, toàn diện, thường xuyên, liên tục, phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thực hiện thắng lợi mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết 25/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch 138-KH/TU của Tỉnh ủy Hà Giang. Qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thực tiễn đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến" "tự chuyển hóa" trong nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị trong tình hình mới.

- Xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phương pháp tiến hành ở các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII, Nghị quyết 25/NQ-CP và Kế hoạch 138-KH/TU. Đồng thời, Chương trình này là cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Yêu cầu

- Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải đồng bộ, thống nhất, trọng tâm, trọng điểm, kiên trì, thường xuyên với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn của các cấp, các ngành; gắn với việc triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, nghị quyết khác để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, mở rộng quan hệ đối ngoại, ổn định tình hình, tạo niềm tin trong Đảng, trong Nhân dân, tạo động lực làm việc trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị.

- Mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh phải nhận thức đầy đủ, toàn diện và nêu cao trách nhiệm cá nhân, tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện Chương trình này.

- Mỗi nhiệm vụ, giải pháp phải xác định rõ thời gian, trách nhiệm thực hiện, gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP (có Phụ lục Danh mục nội dung công việc trọng tâm kèm theo)

Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị), tổ chức thực hiện nghiêm những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Lập kế hoạch và tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến, "tự chuyển hóa" trong nội bộ (gọi tắt là Nghị quyết số 04-NQ/TW)

a) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị mình: Việc xây dựng kế hoạch phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 04-NQ/TW và Chương trình hành động này để rà soát, nhận diện đúng đắn, toàn diện những vấn đề mà thực tế đang tồn tại, yếu kém thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, gây dư luận bức xúc trong xã hội; từ đó đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp để tập trung và kiên quyết, kiên trì lãnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả trong cơ quan, đơn vị mình.

b) Phối hợp với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện: Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 04-KH/TW ngày 16/11/2016 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch 138-KH/TU của Tỉnh ủy Hà Giang và Chương trình hành động này tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý.

c) Hàng năm xây dựng Chương trình công tác trọng tâm của cơ quan, đơn vị và Chương trình hành động cá nhân: Thực hiện theo đúng Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 21/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

Riêng Chương trình công tác trọng tâm của cơ quan, đơn vị: Ngoài việc quản lý Chương trình theo Hướng dẫn số 01-HD/TU, các cơ quan, đơn vị lập 02 bản gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) 01 bản và Sở Nội vụ 01 bản để theo dõi, đôn đốc, đánh giá.

2. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình

a) Thường xuyên chú trọng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao nhận thức về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình của tập thể, cá nhân; nâng cao trình độ lý luận hàng năm gắn với cập nhật kiến thức mới phù hợp với từng đối tượng, cơ quan, đơn vị theo đúng Nghị quyết số 04-NQ/TW và các văn bản của Trung ương, địa phương ban hành.

b) Tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để tạo dựng niềm tin trong nhân dân; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay.

c) Nhận thức sâu sắc về nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

d) Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức và trách nhiệm thực thi nhiệm vụ, công vụ; rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở và gần dân, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo thuộc quyền quản lý.

đ) Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý báo chí và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, huyện, trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Chủ động định hướng thông tin, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt... trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền.

e) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng

Chính phủ và Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 07/12/2016 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 15/11/2016 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 06/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện đến năm 2020; Chương trình số 23-CTr/TU ngày 18/01/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/01/2014 của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030.

3. Thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức cán bộ và tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách phù hợp với yêu cầu của Nghị quyết số 04-NQ/TW và thực tiễn địa phương

a) Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức cán bộ, nhất là việc thực hiện nhất quán chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước và bảo đảm chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Công khai các chế độ, chính sách để Nhân dân giám sát và hướng dẫn dư luận xã hội hiểu đúng về những chế độ, chính sách liên quan đến phương tiện, điều kiện làm việc và chế độ đãi ngộ của Đảng, Nhà nước với cán bộ, công chức.

b) Rà soát và nghiên cứu kỹ các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương để thể chế hóa hoặc kiến nghị và trình cấp có thẩm quyền trong việc hoàn thiện các quy định của Trung ương, của địa phương cho phù hợp với thực tiễn.

c) Rà soát, hoàn thiện các quy định thuộc thẩm quyền về quản lý, điều hành đảm bảo công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ những tiêu cực trong cơ chế "xin - cho", "duyet - cấp"; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm", "sân sau", trục lợi (nếu có) trong quản lý, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, công vụ trọng tâm thuộc các nhóm lĩnh vực như: Tổ chức bộ máy, biên chế; tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, kỷ luật và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; tinh giản biên chế và giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công tác khen thưởng; công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, đặc biệt sử dụng phương tiện, xe ô tô công và trang thiết bị khác trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; công tác thẩm định giá, mua sắm tài sản, thẩm định các dự án đầu tư, thẩm định và phê duyệt cấp dự toán ngân sách; cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đền bù, giải phóng mặt bằng; hải quan, thuế, quản lý thị trường; chính sách về giáo dục nghề nghiệp, việc làm và xuất khẩu lao động; chính sách cho đối tượng Người có công và các đối tượng Bảo trợ xã hội; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; giao thông, công nghiệp, thủy lợi, nông nghiệp, kiểm lâm, thủy điện; giáo dục và đào tạo; cấp phép thành lập doanh nghiệp và kinh doanh dịch vụ karaoke, nhà hàng, khách sạn; khám, chữa bệnh, cấp giấy phép hành

nghe y dược, chăm sóc sức khỏe; thanh quyết toán vốn ĐTXD cơ bản, kiểm soát chi ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác; công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xử lý các vụ án, các khoản đóng góp.v.v...

d) Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/ 2016 và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành.

đ) Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền về cơ chế, chính sách khuyến khích cơ quan, tổ chức, đơn vị năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội trên địa bàn.

e) Kịp thời tổ chức triển khai Đề án của Trung ương về thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (sau khi Đề án được ban hành).

g) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế gắn với cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng:

- Thực hiện kiên quyết, có hiệu quả việc tinh giản biên chế theo đúng Chương trình số 15-Ctr/TU ngày 19/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 05/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hà Giang từ năm 2016 đến năm 2021. Trong quá trình thực hiện không áp dụng cứng nhắc việc tuyển dụng mới không quá 50% số cán bộ, công chức, viên chức đã ra khỏi biên chế sau khi thực hiện tinh giản và đã giải quyết chế độ nghỉ hưu hoặc thôi việc theo quy định, đặc biệt đối với cơ quan, đơn vị quy mô nhỏ, ít chỉ tiêu biên chế nhưng lại có nhiều người trong độ tuổi nghỉ hưu, tinh giản; đồng thời phải có phương án phân bổ hợp lý để đảm bảo cân đối tỷ lệ tinh giản biên chế giữa các cơ quan, đơn vị trên cơ sở vị trí việc làm, nhưng vẫn phải đảm bảo kế hoạch tinh giản biên chế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, tách cung ứng dịch vụ công và quản lý kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước, đẩy nhanh việc thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 04/2016/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước và Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần và các văn bản khác hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện và cơ quan, tổ chức khác thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện (đặc

biệt là các cơ quan tương đồng về chức năng, nhiệm vụ, các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, nông nghiệp, văn hóa tuyến huyện), theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phân công rõ ràng, một việc chỉ giao cho một cơ quan thực hiện, các cơ quan khác phối hợp. Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện cho phù hợp, khắc phục tình trạng chồng chéo hoặc phân tán, không rõ chức năng, nhiệm vụ; đề xuất chuyển một số nhiệm vụ mà cơ quan nhà nước không cần thiết phải trực tiếp thực hiện hoặc thực hiện không có hiệu quả sang các tổ chức ngoài nhà nước đảm nhận.

- Nghiên cứu, đưa vào quy chế hoạt động của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định bổ sung một số tiêu chí phù hợp trong nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tập trung rà soát lại Đề án vị trí việc làm công chức, viên chức theo hướng xác định rõ số lượng biên chế, chỉ tiêu số lượng người làm việc tối thiểu cần thiết đối với từng bộ phận, cơ quan, đơn vị và hạng chức danh nghề nghiệp cho từng vị trí việc làm để trình UBND tỉnh phê duyệt, làm cơ sở tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng, bố trí, sắp xếp và quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã theo hướng đào tạo chuẩn trình độ chuyên môn theo vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức và hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; đào tạo trình độ lý luận chính trị và bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh trước khi bổ nhiệm; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng lập kế hoạch, xử lý công việc, kiến thức về hội nhập quốc tế, tăng cường tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn chuyên ngành.v.v...

4. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định, Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Đề án Đổi mới tuyển dụng công chức, viên chức (sau khi được ban hành), theo hướng: Tổ chức thi tuyển tập trung tại tỉnh (gồm cả tuyển dụng công chức cấp xã); áp dụng thi tuyển trên máy vi tính; thực hiện thi phỏng vấn trực tiếp; tăng cường sự giám sát của nhân dân. Tiếp tục áp dụng và tổ chức thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên máy vi tính.

- Đề án Đổi mới bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cấp (sau khi được ban hành). Tiếp tục rà soát, đề xuất khắc phục những hạn chế trong công tác phân cấp thẩm quyền; tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy trình, quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, luân chuyển và đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đối với công chức, viên chức.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch cải cách

hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh. Tập trung rà soát, loại bỏ hoặc đề xuất loại bỏ thủ tục hành chính phiền hà, không còn phù hợp, gây khó khăn, cản trở đến thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

6. Đẩy mạnh thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương

a) Thực hiện nghiêm Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; không tổ chức ăn uống, chè chén, “liên hoan”, “gặp mặt” khi hội họp, được đề bạt, chuyển công tác và việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ, tết... xa hoa, lãng phí, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây phản cảm trong dư luận xã hội.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; thường xuyên tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung và thực hiện có hiệu quả quy định, quy chế về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, phong cách lối sống, quy tắc ứng xử của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực ứng xử các mối quan hệ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động với doanh nghiệp và Nhân dân. Người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức phải có bản cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các cơ quan, đơn vị phải kiểm tra việc thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình.

b) Thường xuyên và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính các cấp theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua, khen thưởng; Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 405/CT-UBND ngày 17/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng thực thi công vụ.

c) Thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Cơ quan đề xuất đề bạt, bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải tiến hành thẩm định, xác minh, đánh giá tính trung thực của việc kê khai tài sản, thu nhập và công khai theo quy định.

d) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền khi có dấu hiệu vi phạm hoặc chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn hành vi ~~bao che, cản trở, gây khó khăn~~ trong xử lý hoặc có dấu hiệu bỏ trốn.

đ) Thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm các quy định xử lý, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật đảng với kỷ luật hành chính Nhà nước.

e) Kiên quyết sàng lọc, xử lý, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức được tuyển dụng, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển điều động không đảm bảo về tiêu chuẩn, điều kiện, nguyên tắc, quy trình; làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ hoặc thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp và những trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận thắc mắc, không đồng tình mà có căn cứ rõ ràng và công khai kết quả xử lý. Rà soát, thẩm tra xác minh làm rõ và có biện pháp, hình thức xử lý phù hợp đối với những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Kịp thời xử lý dứt điểm đơn, thư kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức và thông tin kết quả cho Nhân dân.

g) Thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân theo đúng Nghị quyết số 04-NQ/TW, các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và cơ quan, đơn vị ban hành, gắn với kiểm điểm, đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và đột xuất theo quy định. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh kiểm điểm tập thể, cá nhân, lắng ý kiến đóng góp của cấp ủy cùng cấp và hội nghị cán bộ chủ chốt trước khi báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

Đối với cơ quan, đơn vị có vấn đề phức tạp, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp gợi ý kiểm điểm yêu cầu báo cáo giải trình và trực tiếp dự, chỉ đạo kiểm điểm. Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những hạn chế, yếu kém; liên hệ với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; chỉ rõ nguyên nhân, đề ra giải pháp và thời gian khắc phục. Sau kiểm điểm, từng tập thể và cá nhân xây dựng kế hoạch sửa chữa những tồn tại, hạn chế hoặc khắc phục khuyết điểm và báo cáo cấp có thẩm quyền.

Chú trọng biểu dương, khen thưởng kịp thời gương người tốt, việc tốt, những cơ quan, đơn vị có điển hình tiên tiến, có cách làm hay, sáng tạo, tự điều chỉnh, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm kịp thời, có hiệu quả trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW.

7. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư (khóa XI) về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và

các quy định của pháp luật có liên quan; tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, không để xảy ra thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước. Phát huy vai trò của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xử lý nghiêm minh đối với những tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức sai phạm theo quy định của pháp luật.

8. Phát huy vai trò của Nhân dân và Mặt trận tổ chức, các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

a) Xây dựng và thực hiện quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp và có hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp (sau khi quy định khung được Trung ương ban hành).

b) Tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn thực hiện tốt Quy chế giám sát và phản biện xã hội và quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

c) Tăng cường công tác dân vận - dân chủ trong các cơ quan, đơn vị và phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhân dân, cơ quan thông tấn báo chí và công luận trong việc thực hiện vai trò giám sát và đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc của nhân dân.

d) Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tham mưu cho UBND tỉnh cụ thể hóa các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền.

- Nghiên cứu tham mưu, đề xuất việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, rõ chức năng, nhiệm vụ, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục kiểm soát, thẩm tra và đề xuất phương án thực hiện chính sách tinh giản biên chế đảm bảo linh hoạt, hợp lý; đồng thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Trung ương và Chương trình số 15-Ctr/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 155-KH/UBND của UBND tỉnh.

- Tham mưu xây dựng quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp và có hình thức xử lý phù hợp, kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp, theo quy định khung và hướng dẫn của Trung ương.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, công chức, viên chức, khắc phục những bất hợp lý trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức như về: Về phân công, phân cấp, thẩm quyền quản lý, sử dụng; quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, xử lý kỷ luật; chế độ, chính sách...

c) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoặc tham mưu UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh; định kỳ báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả hoặc báo cáo đột xuất những vấn đề phát sinh từ thực tiễn để UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo trình Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho ý kiến hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền theo quy định.

d) Là cơ quan đầu mối xây dựng, tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết 25/NQ-CP và Kế hoạch 138-KH/TU gửi Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm.

2. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật theo Chương trình này và hướng dẫn của Bộ Tư pháp về thực hiện Nghị quyết 25/NQ-CP; đồng thời rà soát, tham mưu bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

3. Công an tỉnh

a) Chủ động phát hiện, xử lý các đối tượng chống đối, phản từ cơ hội, bất mãn chính trị. Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc, có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện hiệu quả công tác điều tra để phối hợp với cơ quan chức năng xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các vụ án nghiêm trọng, phức tạp được dư luận và nhân dân quan tâm.

c) Chủ trì thực hiện nghiêm nhiệm vụ tập trung bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, chủ động phòng ngừa; phối hợp làm tốt công tác quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tăng cường công tác quản lý, định hướng tuyên truyền; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội... theo quy định.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tiếp tục tham mưu, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế, thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế theo Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/ 2016 và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII cũng như nghị quyết của Chính phủ, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành và nội dung Chương trình hành động này.

6. Thanh tra tỉnh: Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết số 04-NQ/TW và Chương trình hành động này về đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phòng chống tham nhũng, lãng phí, kiểm soát chặt chẽ tài sản nhà nước và tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hà Giang: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2112/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố giai đoạn 2015 - 2020; Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020.

8. Trường Chính trị tỉnh: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tại cơ sở.

9. Các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương

a) Trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể trong Chương trình này và chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với đặc điểm tình hình để tổ chức thực hiện hiệu quả. Thời gian hoàn thành việc ban hành kế hoạch và gửi báo cáo UBND tỉnh, đồng gửi Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp: trước ngày 20/4/2017.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Chương trình này.

b) Thường xuyên tiến hành rà soát, hoàn thiện quy định về kiểm soát việc thực thi quyền lực để triển khai tại cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với quy định của Trung ương và của Tỉnh.

c) Hàng năm thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp, theo dõi), trước ngày 30/11.

d) Đối với các quy định của pháp luật hoặc Đề án của cấp có thẩm quyền mới được ban hành liên quan đến các lĩnh vực chuyên môn của cơ quan, đơn vị nào thì cơ quan, đơn vị đó chủ động tham mưu xây dựng dự thảo văn bản của UBND tỉnh phù hợp với tính chất, nội dung để kịp thời chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động này, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (B/c);
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Nội vụ (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, các Phòng, đơn vị trực thuộc, CVNCTH;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng tại tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT, SNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

Phụ lục
DANH MỤC NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM THUỘC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 KHÓA XII
(Ban hành kèm theo Chương trình hành động số: 79 /CTr-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2017 của UBND tỉnh)

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Xây dựng Chương trình hành động của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 14/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang	Sở Nội vụ	Các sở, ngành thuộc tỉnh, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương	Chương trình hành động của UBND tỉnh	Trong tháng 3/2017 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ, BTV Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh
2	Xây dựng Kế hoạch dài hạn và kế hoạch hàng năm của từng sở, ngành, cơ quan đơn vị thuộc UBND tỉnh, cơ quan TW đóng tại địa phương, UBND huyện, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn	Tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh (đến cấp xã)	Cấp ủy Đảng cùng cấp	Kế hoạch của cơ quan, tổ chức, đơn vị	- Kế hoạch dài hạn trước ngày 20/4/2017; - Kế hoạch hàng năm trước ngày 15/01.
3	- Tổ chức Hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ, UBND tỉnh, Kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh; - Xây dựng chương trình hành động của cơ quan, đơn vị và của cá nhân CBCCVC (theo HD số 01-HD/TU của Tỉnh ủy)	Tất cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh (từ tỉnh đến cấp xã)	Cấp ủy cùng cấp	- Hội nghị toàn thể CBCCVC thuộc phạm vi quản lý; - Chương trình hành động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân CBCCVC	- Tổ chức Hội nghị: Trước ngày 15/4/2017. - Chương trình hành động: theo HD số 01-HD/TU của Tỉnh ủy.

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
4	Mở chuyên trang, chuyên đề, chuyên mục về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; bố trí thời gian, thời lượng, chương trình thích đáng, nội dung phù hợp để tuyên truyền, thông tin kịp thời kết quả thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, Nghị quyết số 25/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch 138-KH/TU của Tỉnh ủy Hà Giang và Chương trình hành động này.	Báo Hà Giang, Đài PT-TH tỉnh; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Cơ quan, đơn vị liên quan	Chuyên trang, chuyên mục	Hàng năm
5	Báo cáo kết quả bước đầu về triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW và Chương trình hành động của UBND tỉnh	Các sở, ngành, cơ quan đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố và cơ quan TW đóng tại địa phương	Cấp ủy cùng cấp	Báo cáo	Chậm nhất trước 25/4/2017 gửi UBND tỉnh qua (Sở Nội vụ)
6	Hướng dẫn, xây dựng đề cương báo cáo định kỳ hằng năm	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đề cương	Trong tháng 5/2017
7	Báo cáo kết quả hằng năm triển khai tổ chức thực hiện	Các sở, ngành, cơ quan đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố và cơ quan HCNN trực thuộc TW đóng tại địa phương.	Cấp ủy cùng cấp	Báo cáo	Định kỳ hằng năm, trước ngày 30/11
8	Báo cáo của UBND tỉnh về triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh	Báo cáo của UBND tỉnh	Định kỳ hằng năm, trước ngày 15/12

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
9	Chương trình/kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2021	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình/Kế hoạch của UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình của Chính phủ
10	Thành lập Tổ công tác thuộc Văn phòng UBND tỉnh để kiểm soát, theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ do UBND, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định thành lập của UBND tỉnh	Quý II/2017
11	Xây dựng Quy định của UBND tỉnh về tiêu chí đánh giá và phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ UBND, Chủ tịch UBND tỉnh giao đối với người đứng đầu sở, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, UBMTTQ tỉnh, Thanh tra Tỉnh, Sở Tư pháp	Quy định của UBND tỉnh (trình BTV Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi ban hành)	Quý III/2017
12	Xây dựng Đề án thành lập Quỹ khởi nghiệp và Đề án thành lập Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Hà Giang nhằm hỗ trợ, giúp đỡ các hoạt động khởi nghiệp, hoạt động của các doanh nhân trẻ	Sở Nội vụ	Sở, ngành liên quan và Tỉnh Đoàn Hà Giang	Đề án của UBND tỉnh, Quyết định thành lập của UBND tỉnh (sau khi có QĐ phê duyệt ĐA)	Quý II/2017
13	Nghiên cứu, rà soát xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức thường xuyên để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiến thức hội nhập kinh tế quốc	Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Trường Chính trị tỉnh	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, các cơ sở đào tạo và Bộ quản lý chuyên ngành liên quan, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố	Kế hoạch của UBND tỉnh	Năm 2017-2020

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	tế cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cấp; đào tạo, bồi dưỡng giảng viên chuyên trách nguồn về triết học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và hội nhập kinh tế.				
14	Rà soát các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực có liên quan để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cho phù hợp	Các sở, ngành, cơ quan TW đóng tại địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo đề xuất của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Chậm nhất tháng 10 hằng năm báo cáo về UBND tỉnh qua Sở Tư pháp tổng hợp chung để xây dựng BC của UBND tỉnh
15	Triển khai Đề án của Chính phủ về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020 áp dụng trên phạm vi địa bàn của tỉnh	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Hà Giang	Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Hà Giang và cơ quan liên quan	Văn bản của UBND tỉnh	Sau khi có văn bản triển khai của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
16	Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Chương trình số 15-CTr/TU của BCH Đảng bộ Tỉnh và Kế hoạch số 155/KH-UBND của UBND tỉnh và Chỉ thị số 02-CT/TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh chủ trương tinh giản biên chế	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, cơ quan TW đóng tại địa phương			Từ năm 2016 - 2021 theo từng năm và lộ trình (từ năm 2017 các cơ quan TW báo cáo định kỳ kết quả tinh giản biên chế với UBND tỉnh qua Sở Nội vụ tổng hợp)

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
17	Triển khai thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới bộ nhiệm lãnh đạo, quản lý các cấp thuộc tỉnh	Sở Nội vụ	BCĐ Đề án tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh	Năm 2017- 2020 (theo Đề án và Kế hoạch của BCD)
18	Triển khai thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới tuyển dụng CCVC (gồm cả tuyển dụng công chức cấp xã) trên phạm vi toàn tỉnh	Sở Nội vụ	Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh	Năm 2017- 2020 (theo Đề án và Kế hoạch của BCD)
19	Triển khai thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp, tổ chức một số cơ quan cấp tỉnh, huyện tương đồng về chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của cấp có thẩm quyền	Sau khi Đề án của Tỉnh ủy được ban hành
20	Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện để thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Theo quy định của Chính phủ và cấp có thẩm quyền
21	Triển khai Đề án đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi Trung ương ban hành Đề án.
22	Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2006/NĐ-CP quy định	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi Nghị định được ban hành.

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước				
23	Tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước	Sộ Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan TW đóng tại địa phương	Báo cáo của UBND tỉnh	Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nội vụ
24	Xây dựng Báo cáo tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Luật Thi đua, khen thưởng	Sộ Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan TW đóng tại địa phương	Báo cáo của UBND tỉnh	Sau khi có văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ Nội vụ
25	Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định áp dụng một số quy định của Luật cán bộ, công chức đối với cán bộ	Sộ Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan liên quan	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi Nghị định của Chính phủ được ban hành
26	Triển khai thực hiện Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước	Sộ Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan liên quan	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi Nghị định của Chính phủ được ban hành
27	Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo,	Sộ Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan liên quan	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi Nghị định của Chính phủ được ban hành

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	quản lý (sau khi có Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định 67-QĐ/TW, 68-QĐ/TW)				
28	Xây dựng quy định tăng thẩm quyền và đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc phát hiện, xử lý các trường hợp có dấu hiệu vi phạm	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi Trung ương và Tỉnh ủy ban hành quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện
29	Triển khai thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức (theo Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2015/NĐ-CP về đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức)	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan liên quan	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	Sau khi Nghị định của Chính phủ được ban hành
30	Nghiên cứu đề xuất việc phối hợp giữa UBND tỉnh với các Bộ ngành TW trong quản lý đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý thuộc cơ quan TW đóng tại địa phương; nghiên cứu làm rõ mô hình tổ chức của Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thành phố.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan TW đóng tại địa phương	Văn bản của UBND tỉnh	Năm 2017
31	Triển khai Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
32	Xây dựng báo cáo tổng kết Luật tiếp công dân	Thanh tra tỉnh	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	Báo cáo của UBND tỉnh	Theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ
33	Xây dựng báo cáo Tổng kết Nghị quyết 29 của Bộ Chính trị khóa X về tổ chức quân đội nhân dân Việt Nam	Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Bộ chỉ huy Biên phòng Tỉnh, Sở Nội vụ, cơ quan liên quan	Báo cáo của UBND tỉnh	Theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và Quân khu II
34	Tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW và Chương trình hành động của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và cơ quan liên quan	Hội nghị	Tháng 6-8/2019 tiến hành sơ kết cấp cơ sở; tháng 9/2019 tổ chức sơ kết cấp tỉnh
35	Triển khai Đề án văn hóa công vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án
36	Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ về đẩy mạnh công tác xây dựng đạo đức, lối sống con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ ban hành
37	Xây dựng quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi quy định khung của Chính phủ được ban hành và theo Kế hoạch, văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ
38	Triển khai các nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền theo Luật tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 21 của Chính phủ để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở: KH&ĐT, Tài chính, TNMT, Sở Tư pháp và UBND các huyện, thành phố, cơ quan liên quan	Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp, ủy quyền	Theo Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, văn bản của các Bộ quản lý chuyên ngành (giai đoạn 2017-2020)